

Số: 09/QĐ- THCSĐX

*Quảng Châu, ngày 16 tháng 1 năm 2026*

## QUYẾT ĐỊNH

## Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/Tt-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Quảng Châu về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2026;*

Xét đề nghị của kế toán Trường THCS Diên Xuân;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán năm 2026 của Trường THCS Diễn Xuân

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Hình thức công khai: Niêm yết công khai trên trang website và bảng công khai trường THCS Diên Xuân.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Luru : VT, KT



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

**Đơn vị: Trường THCS Diễn Xuân      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Chương: 822

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

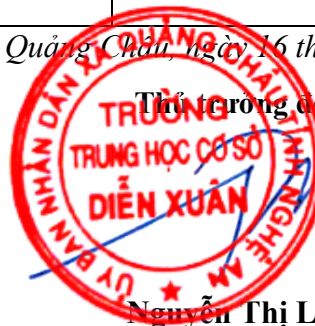
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCSDX ngày 16/01/2026 của Trường THCS Diễn Xuân)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

| STT       | Nội dung                                           | Dự toán năm          |
|-----------|----------------------------------------------------|----------------------|
| 1         | 2                                                  | 3                    |
| <b>A</b>  | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |                      |
| <b>I</b>  | <b>Số thu học phí công lập</b>                     |                      |
| 1         | Số thu học phí công lập                            |                      |
| <b>II</b> | <b>Chi từ nguồn học phí công lập</b>               |                      |
| <b>1</b>  | <b>Chi sự nghiệp</b>                               |                      |
| a         | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                      |
| b         | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                      |
| <b>2</b>  | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |                      |
| a         | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   |                      |
| b         | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             |                      |
| <b>B</b>  | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              | <b>7 663 943 000</b> |
| <b>I</b>  | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                  | <b>7 663 943 000</b> |
| <b>1</b>  | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |                      |
| <b>2</b>  | <b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>         |                      |
| <b>3</b>  | <b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b> | <b>7 663 943 000</b> |
| 31        | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     | 7 663 943 000        |
| 32        | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                      |

Quảng Châu, ngày 16 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Loan

